

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ – CH ên viên Phòng giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp
2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn – Cán bộ hưu trí quận Gò Vấp

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 191/2021/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Duy K, giới tính: Nam, sinh ngày 14/8/2004 tại Tp. H; Hộ khẩu thường trú : Ấp 4, xã Thạnh H, H ện Tân H, tỉnh L; nơi cư trú: 44/5 đường S, Phường G, quận G, Tp. H; Nghề nghiệp: Sửa xe; Quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Đặng Văn S (sinh năm 1980) và bà Đào Thị Hồng H (sinh năm 1981); Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Đại diện hợp pháp của bị cáo : Bà Đào Thị Hồng H, sinh năm 1981 (mẹ ruột); Trú tại: 44/5 đường S, Phường G, quận G, Tp. H (có mặt)

2. Nguyễn Thương H, giới tính: Nam, sinh năm 2000 tại tỉnh B; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: 107 Th, Phường A, quận G, Tp. H; Nghề nghiệp: Sửa xe; Quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông Nguyễn Bá Ch (sinh năm 1965) và bà Trương Thị Bạch N (sinh năm 1966); Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Kh : Luật sư Vũ Anh T – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Bị hại : Ông Nguyễn Thanh Ng, sinh năm 2001; trú tại: 29 Calmette , Phường Nguyễn T, Quận E, Tp. H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2020, Đặng Duy K, sinh năm 2004 có cho Nguyễn Thanh Ng, sinh năm: 2001, cư ngụ tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mượn số tiền 5.000.000 đồng với lãi suất 20%/tháng, tuy nhiên Ng mới trả tiền được 02 ngày thì không trả nữa và ngắt liên lạc nên Kh có đăng tin lên mạng xã hội Facebook để tìm Ng . Ngày 19/02/2021, Nguyễn Thị Thanh Th nhắn tin với Kh nói biết Ng hay uống cà phê ở quán Bình Thạnh và sẽ hẹn Ng ra cho Kh gặp đòi nợ. Khoảng 14 giờ 00 ngày 21/02/2021, Th nhắn tin cho Kh nói đã hẹn Ng ra quán cà phê Bờ Sông Xanh, địa chỉ: 292/46 Bình L, Phường C, quận B. Lúc này Kh điện thoại cho Nguyễn Thượng H rủ đi đòi nợ và hỗ trợ Kh bắt giữ Ng nếu như Ng không trả tiền, thì H đồng ý và đem theo 01 con dao rọc giấy cất vào trong túi áo khoác. Sau đó Kh điện thoại cho bạn tên M (chưa rõ lai lịch) hỏi mượn chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha (không nhớ biển số) để đi đòi nợ. M cho Kh mượn xe tại Công viên Làng Hoa, quận Gò Vấp sau đó Kh điều khiển xe qua nhà chờ H đến quán một quán cà phê trên đường Bình Lợi, Phường 13, quận Bình Thạnh kêu nước uống. Khoảng 15 phút sau Kh thấy Th tới và nói Ng đang ngồi tại quán cà phê Bờ Sông Xanh. Sau đó Kh , H , Th , Ph , Cao Nguyễn Huỳnh A và Th chạy xe qua quán cà phê Bờ Sông Xanh. Khi tới nơi, Kh thấy Ng đang ngồi uống nước với bạn gái là Lê Huỳnh A nên đi lại đòi Ng trả tiền nợ nhưng Ng nói không có tiền thì Kh dùng tay đánh Ng và dùng tay kéo Ng lên xe máy hiệu Exciter màu trắng xanh, còn H cũng dùng tay đánh 01 cái trúng vào mặt sau đó dùng dao rọc giấy dí vào hông và cổ của Ng yêu cầu Ng đi ra xe của Kh để đi qua quán cà phê Cóc tại địa chỉ số 681/25 Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp để giải quyết c H ện nợ nần.

Trên đường đi, H nói nếu Ng mà nhảy xuống thì H sẽ đâm, sau đó H cất còn dao rọc giấy vào túi áo, cùng lúc này nhóm của Th cũng chạy xe gắn máy theo về quận Gò Vấp. Do Kh chạy xe ngược chiều nên bị Cảnh sát giao thông truy đuổi nên H đã vứt bỏ con dao rọc giấy tại khu vực thuộc đường Lương Ng Quyền, Phường 5, quận Gò Vấp (Cơ quan điều tra không thu hồi được). Kh chở Ng và H đến quán cà phê Cóc sau khu vực chợ Hạnh Thông Tây, Phường 11, quận Gò Vấp, tại đây Kh tiếp tục đòi Ng trả số tiền 24.000.000 đồng (gồm 5.000.000 đồng tiền gốc và 19.000.000 đồng tiền lãi) thì Ng nói từ từ sẽ trả, Kh không đồng ý và yêu cầu Ng đem điện thoại di động hiệu Iphone 11 đi cầm để trả nợ thì Ng nói để quên điện thoại di động ở quán cà phê Bờ Sông Xanh. Nghe Ng nói vậy nên Kh điều khiển xe máy quay lại quán cà phê Bờ Sông Xanh tìm điện thoại còn H tiếp tục đòi Ng số tiền Ng mượn Kh rồi H dùng chân tay đánh Ng . Lê Huỳnh A là bạn gái Ng thấy Ng bị đánh nên đã gọi điện báo Công an Phường 11, quận Gò Vấp đến đưa tất cả về trụ sở Công an Phường làm việc. Riêng Kh đến quán cà phê Bờ Sông Xanh nhưng không tìm được điện thoại nên quay lại quán cà phê Cóc. Khi quay lại, Kh không còn thấy ai nên chạy xe qua đường Tô Ng Vân, Quận 12 trả xe lại cho M rồi về nhà. Sau đó có Công an Phường 11, quận Gò Vấp yêu cầu Kh lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, Đặng Duy K và Nguyễn Thượng H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Trong vụ án này, khi bắt giữ Ng còn có Nguyễn Thị Thanh Th , Cao Nguyễn Huỳnh A, Ngô Hoàng Ph và một nam thanh niên tên Th , qua điều tra xác định, ngày 21/02/2021, Th , Huỳnh A, Ph và Th có đến quán cà phê Bờ Sông Xanh để gặp Ng

với mục đích đòi lại chiếc xe máy Exciter, biển số 59-F2-25521 mà ngày 09/11/2020, Huỳnh A và Ng có thỏa thuận mua bán chiếc xe máy trên nhưng sau đó Ng không trả tiền. Th, Huỳnh A, Ph và Th không tham gia vào việc bắt giữ Ng, không bàn bạc với Kh và H để bắt giữ Ng nên không có căn cứ để xử lý. Do đó không có căn cứ để xử lý Th, Huỳnh A, Ph và Th với vai trò đồng phạm về hành vi bắt giữ người trái pháp luật của Kh và H.

Đối với việc Kh cho Ng vay số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) với lãi suất 20%/tháng, Ng phải trả số tiền 250.000/ngày nhưng số tiền Kh thu lợi bất chính từ việc cho Ng vay tiền không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không đủ căn cứ để xử lý Kh về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Vật chứng vụ án:

- 01 con dao dọc giấy mà H dùng để kê vào hông và cổ Ng để khống chế và đưa Ng từ Bình Thạnh qua quận Gò Vấp, do Kh điều khiển xe đi ngược chiều, bị Cảnh sát giao thông truy đuổi thì H đã vứt bỏ con dao tại khu vực đường Lương Ng Quyền, Phường 5, quận Gò Vấp. Cơ quan điều tra đã dẫn H đi xác định khu vực H vứt con dao nhưng không tìm thấy.

- 01 xe gắn máy Excier màu trắng xanh Kh mượn của người bạn tên M (không rõ lai lịch), sau khi Kh chạy xe từ quán cà phê Bờ Sông Xanh về quán cà phê Cóc bên đường Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp thì không còn thấy ai ở đó nên Kh điều khiển xe máy trên qua địa chỉ trước số 193 phường Thạnh Xuân, Quận 12 trả lại xe cho M nên không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 190/Ctr-VKS, ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Đặng Duy K và Nguyễn Thượng H về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đặng Duy K mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm đến 01 năm 06 tháng

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thượng H mức án tù 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 06 tháng đến 02 năm

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo

Luật sư bào chữa cho bị cáo Kh có ý kiến: Đồng ý tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Việc truy tố bị cáo Kh theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yếu tố sau do bị hại thiếu tiền bị cáo nên bị cáo nhất thời phạm tội, sau khi xảy ra sự việc bị hại không bị thiệt hại gì và có đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Mặt khác, bị cáo Kh phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế. Tại cơ quan điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo Kh thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ để cho bị cáo Kh hưởng mức án nhẹ nhất là cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến tranh luận đối đáp: Căn cứ vào tính chất, hành vi của bị cáo Kh, mặc dù bị cáo Kh tuổi còn trẻ nhưng bị cáo Kh là người đề xướng việc bắt giữ anh Ng và có những hành vi trái pháp luật nên để đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm chung cần thiết phải có mức án nghiêm khắc hơn đối với bị cáo Kh nên không đồng ý với lời đề nghị của Luật sư.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Luật sư, các bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Luật sư và các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Đặng Duy K và Nguyễn Thượng H phạm tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Tội phạm và hình phạt được qui định tại Điều 157 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến pháp luật Xã hội Chủ nghĩa, xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác được pháp luật bảo hộ. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của bị hại nói riêng, quyền tự do, dân chủ của công dân nói chung, công dân có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo vệ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm. Không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang nên việc bắt giữ người phải đúng quy định của pháp luật.

Xét, đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc đồng phạm giản đơn, bị cáo Kh chỉ vì cho bị hại vay số tiền 5.000.000 đồng nhưng bị hại chưa kịp trả, bị cáo đã chủ động rủ thêm bị cáo H và đến gặp bị hại để giải quyết việc vay tiền. Cả 02 bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét, bị cáo Kh là người đề xướng, rủ rê bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H thống nhất ý chí và là người trực tiếp cầm dao rọc giấy đi cùng bị cáo Kh thực hiện khống chế bắt giữ anh Ng giải quyết việc nợ tiền nên vai trò của

các bị cáo là ngang nhau nên khi lượng hình cần cân nhắc mức hình phạt cho phù hợp với vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như diễn biến phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thời điểm phạm tội bị cáo Kh là người chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức còn hạn chế, người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Kh áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Mặt khác, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Trong thời gian được tại ngoại, các bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng, không phạm tội mới. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử coi đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình. Qua đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nghĩ, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách, tạo điều kiện cho các bị cáo lao động, cải tạo sống có ích cho xã hội.

Đối với các đối tượng Nguyễn Thị Thanh Th, Cao Nguyễn Huỳnh A, Ngô Hoàng Ph và một nam thanh niên tên Th. Qua điều tra xác định, ngày 21/02/2021, Th, Huỳnh Anh, Ph và Th có đến quán cà phê Bờ Sông Xanh để gặp Ng với mục đích đòi lại chiếc xe máy Exciter, biển số 59-F2-25521 mà ngày 09/11/2020, Huỳnh A và Ng có thỏa thuận mua bán chiếc xe máy trên nhưng sau đó Ng không trả tiền. Th, Huỳnh A, Ph và Th không tham gia bàn bạc và bắt giữ Ng. Do đó, cơ quan điều tra không xử lý Th, Huỳnh A, Ph và Th với vai trò đồng phạm về hành vi bắt giữ người trái pháp luật của Kh và H là có cơ sở.

Đối với việc Kh cho Ng vay số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) với lãi suất 20%/tháng, Ng phải trả số tiền 250.000/ngày và đã trả được 02 ngày. Xét, số tiền Kh thu lợi bất chính từ việc cho Ng vay tiền không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không đủ căn cứ để xử lý Kh về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Số tiền bị cáo cho anh Ng vay và tiền lãi phát sinh sẽ được giải quyết trong vụ kiện dân sự khác nếu có yêu cầu.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng :

Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Thanh Ng vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại xác định do có khó khăn nên bị hại có vay của bị cáo Kh số tiền 5.000.000 đồng nhưng không có tiền để trả cho Kh nên bị hại đã bị các bị cáo bắt giữ và đánh tại quán cà phê cóc để giải quyết việc vay tiền, bị hại xác định khi xảy ra sự việc bản thân không bị thương tích gì nên bị hại đề nghị miễn trách nhiệm không xử lý hình sự đối với các bị cáo và cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xử lý vật chứng:

- 01 con dao dọc giấy, do Kh điều khiển xe đi ngược chiều, bị Cảnh sát giao thông truy đuổi thì H đã vứt bỏ con dao tại khu vực đường Lương Ngọc Quyến, Phường 5, quận Gò Vấp. Cơ quan điều tra đã dẫn H đi xác định khu vực H vứt con dao nhưng không tìm thấy nên không xem xét xử lý.

- 01 xe gắn máy Excier màu trắng xanh, theo lời khai của Kh, bị cáo mượn của người bạn tên M (không rõ lai lịch), sau khi Kh chạy xe từ quán cà phê Bờ Sông Xanh về quán cà phê Cóc bên đường Quang Trung, Phường 11, quận Gò Vấp thì không còn thấy ai ở đó nên Kh điều khiển xe máy trên qua đường Tô Ng Vân, phường Thạnh Xuân, Quận 12 và đã trả lại cho M. Do không xác định được lai lịch của M nên không thu hồi được chiếc xe nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Xét, phần trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo Kh về các tình tiết giảm nhẹ một phần có cơ sở được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Duy K, bị cáo Nguyễn Thượng H phạm tội “ Bắt giữ người trái pháp luật”;

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Duy K 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thượng H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Đặng Duy K và Nguyễn Thượng H cho Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo Kh, Luật sư bào chữa cho bị cáo và người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

(đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Hương